

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG UYÊN
CAO BẰNG**

Bản án số: 11/2017/HSST

Ngày: 31/7/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG UYÊN - CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nông Thị Dung;

+ Ông Giáp Văn Cương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thúy Quỳnh - cán bộ Toà án nhân dân huyện Y - Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Lục Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2017/HSST ngày 29/6/2017 đối với **bị cáo:**

Nông Thanh H, sinh năm 1995 tại xã X - huyện Y - tỉnh Cao Bằng; trú tại: xóm A - xã X - huyện Y - tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; con ông Nông Văn Đ và bà Lương Thị L; chưa có chồng. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại xóm A - xã X - huyện Y - tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

*** Người bị hại:** Sầm Thị P, sinh năm 1985;

Trú tại: Xóm G - xã T - huyện Y - tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nông Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 07/02/2017, Công an huyện Quảng Uyên nhận được đơn trình báo của Sầm Thị P, trú tại xóm G, xã T, huyện Y về việc ngày 06/02/2017 chị bị mất 03 (ba) nhẫn vàng ta tổng cộng 4,5 chỉ và 01 (một) nhẫn vàng tây để trong túi xách đặt tại đầu giường ngủ trong phòng của chị tại khu tập thể trường D huyện Y. Bằng các biện pháp nghiệp vụ và thông tin từ phía người bị hại, Công an huyện Quảng Uyên đã làm rõ được Nông Thanh H, trú tại xóm A - xã X - huyện Y - tỉnh Cao Bằng (là giáo viên hợp đồng của trường) trộm cắp số vàng trên.

Tại Cơ quan điều tra Nông Thanh H khai nhận, ngày 06/02/2017 khi các giáo viên đang ngồi uống nước tại phòng họp thì Nông Thanh H thấy phòng của chị Sầm Thị P là giáo viên dạy cùng trường cửa mở nên đã lén lút vào phòng, thấy chiếc túi xách màu đen bằng da đặt ở đầu giường, H mở túi ra thấy có giấy tờ cá nhân, tiếp tục mở ngăn kéo khóa bên trong có một bọc giấy ăn bên trong có 04 chiếc nhẫn vàng. H lấy 04 chiếc nhẫn cho vào túi áo mặc trên người, kéo khóa túi lại để vị trí ban đầu rồi đi lên phòng họp ngồi cùng mọi người. Khoảng 16 giờ cùng ngày H đem bán 02 nhẫn gồm 01 nhẫn vàng tây, 01 nhẫn vàng ta 1,5 chỉ cho Phạm Văn Th chủ cửa vàng bạc B (phố M - thị trấn Y - huyện Y) được 5.370.000,đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Vì sợ bị phát hiện, sáng ngày 08/02/2017 H tìm cách trả lại cho chị P 02 nhẫn vàng ta còn lại (1 nhẫn 2 chỉ, 1 nhẫn 1 chỉ), H đi vào phòng chị P hỏi chuyện rồi đặt 2 chiếc nhẫn vàng bọc trong lớp giấy ăn dưới gầm giường, về nhắn tin cho chị P bằng tài khoản Zalo “chị cứ tìm ở gầm giường biết đâu tìm thấy”; đến 15 giờ cùng ngày, H nhắn tin cho chị P thừa nhận hành vi trộm cắp của mình. Ngày 12/02/2017 H trả tiền mặt cho chị P 8.750.000đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 13/02/2017, Công an huyện Quảng Uyên tạm giữ 02 chiếc nhẫn vàng (03 chỉ) cùng số tiền 8.750.000đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 13/02/2017, Hội đồng định giá tài sản của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng đã tiến hành định giá số vàng mà H đã trộm cắp, cụ thể:

1. 03 chỉ vàng (đang tạm giữ) x 3.550.000đ/chỉ (giá vàng tại thời điểm hiện tại) = 10.650.000,đ.

2. Số vàng (đã bán đi) gồm 01 nhẫn vàng 9999 và 01 nhẫn vàng tây:

- 01 nhẫn vàng (9999) 1,5 chỉ x 3.550.000,đ = 5.325.000,đ;

- 01 nhẫn vàng tây mua tại thời điểm tháng 10/2016 là: 1.750.000,đ.

Tổng giá trị tài sản: 17.725.000,đ (Mười bảy triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 08/5/2017, Công an huyện Quảng Uyên đã trả lại 02 nhẫn vàng (3 chỉ) cùng số tiền 8.750.000.đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cho Sầm Thị P.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nông Thanh H thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

- Người bị hại khai, việc bị mất trộm vàng về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản như Cáo trạng phản ánh cũng như bị cáo H đã khai tại phiên tòa. Nay chị đã nhận lại được một phần vàng và trị giá tài sản tương đương với số vàng mà bị cáo đã bán nên không yêu cầu gì thêm.

Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H như Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Thanh H từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo H và người bị hại không có ý kiến gì tranh luận tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Qua xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó chứng minh được, ngày 06/02/2017 tại khu tập thể trường D, huyện Y, tỉnh Cao Bằng, bị cáo H đã thực hiện hành vi trộm cắp 4,5 chỉ vàng ta và 01 (một) nhẫn vàng tây của người bị hại Sầm Thị P để trong túi xách màu đen bằng da đặt trong phòng ở. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng Ủy ban nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng thì số vàng mà bị cáo đã trộm cắp được có tổng giá trị là: 17.725.000,đ (Mười bảy triệu bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo H là lén lút vào phòng của người bị hại Sầm Thị P để chiếm đoạt vàng; do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Uyên - Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ quản lý tài sản để trộm cắp vàng, đã gây ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; ngoài ra, tại cơ quan điều tra người bị hại Sầm Thị P có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân, bị cáo có trình độ đào tạo chuyên nghiệp (có bằng Cao đẳng sư phạm), thời điểm trộm cắp vàng bị cáo đang dạy học đồng tại trường D - huyện Y - tỉnh Cao Bằng, là người đứng trên bục giảng làm nhiệm vụ dạy học và dạy nhân cách cho các thế hệ học sinh, nhưng vì tư lợi cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật để trộm cắp tài sản của đồng nghiệp.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử không phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo khắc phục lỗi lầm của bản thân và chấp nhận ý kiến đề nghị về mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Sầm Thị P đã nhận lại được vàng và trị giá (tiền) đối với hai chiếc nhẫn (01 nhẫn vàng ta và 01 nhẫn vàng tây) mà bị cáo đã bán; tuy nhiên, số tiền mà bị cáo trả cho người bị hại P cao hơn so với kết luận của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Quảng Uyên là $(8.750.000đ - 7.075.000đ = 1.675.000đ)$ **1.675.000đ** (Một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tại phiên tòa, bị cáo H không yêu cầu người bị hại trả lại, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với số tiền chênh lệch này.

Về án phí: Bị cáo Nông Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Thanh H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nông Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến